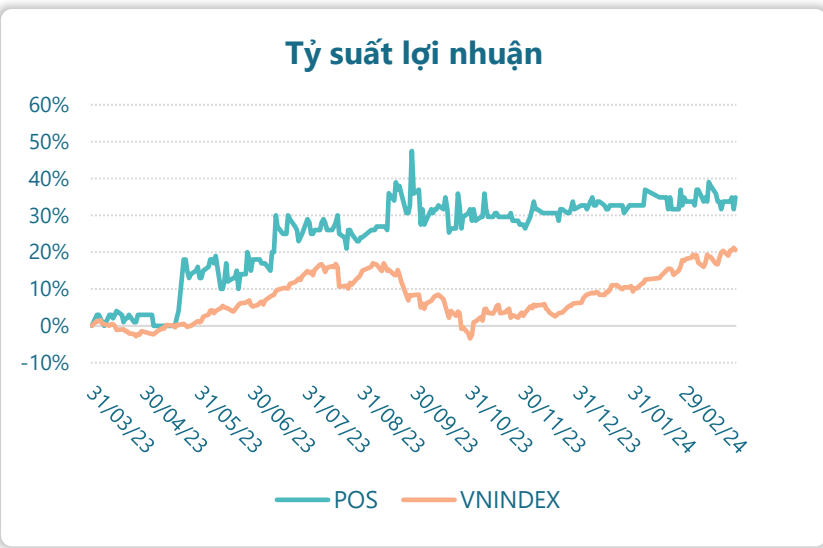
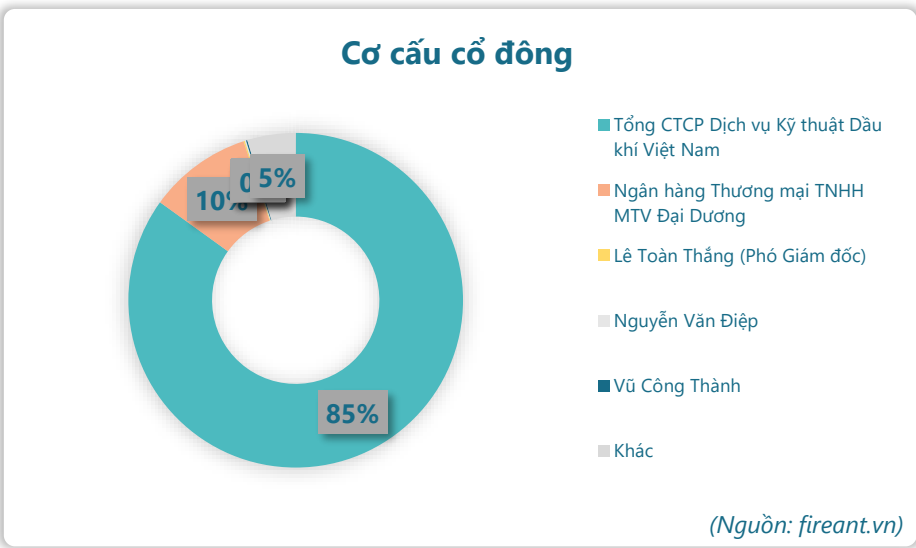
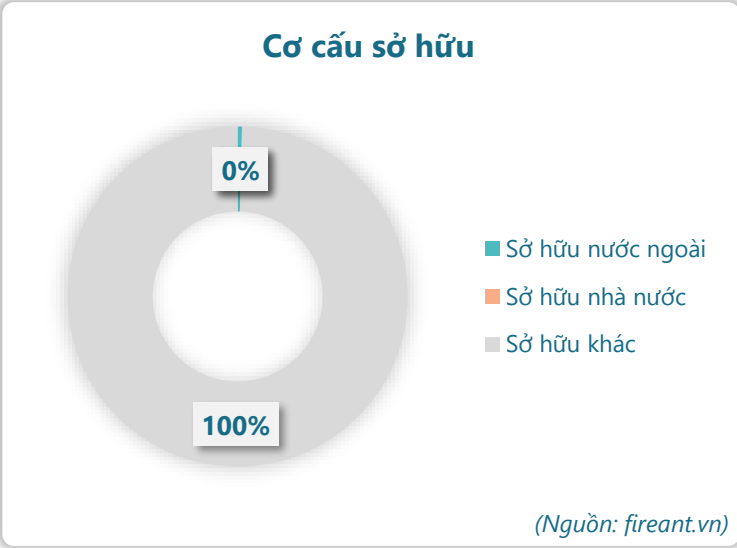
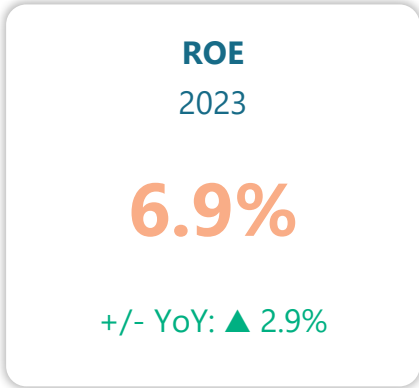
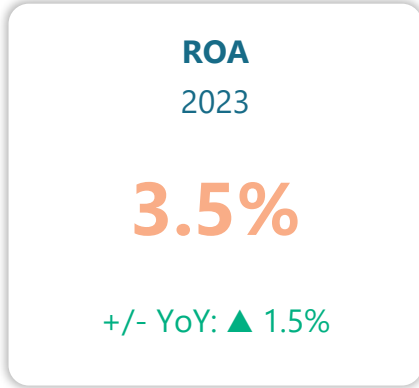
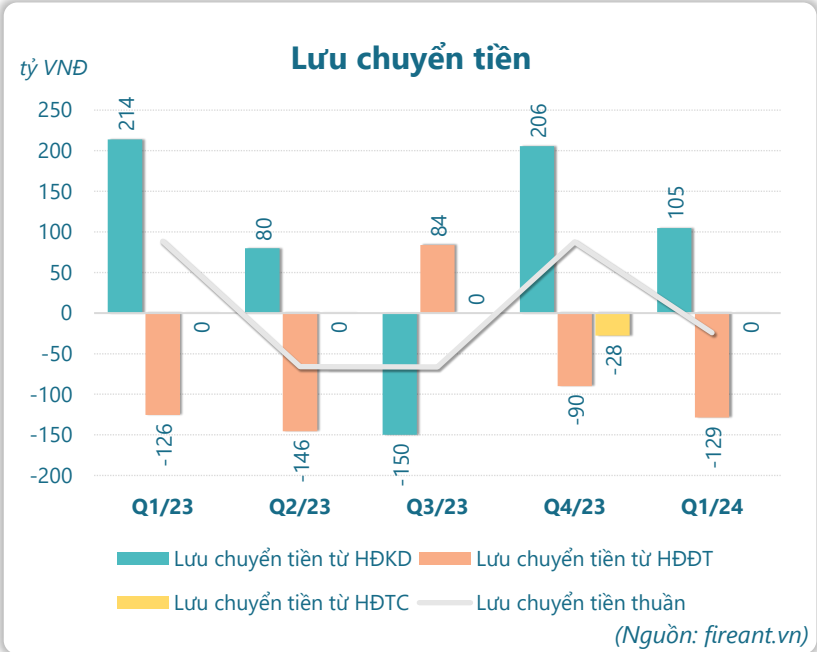
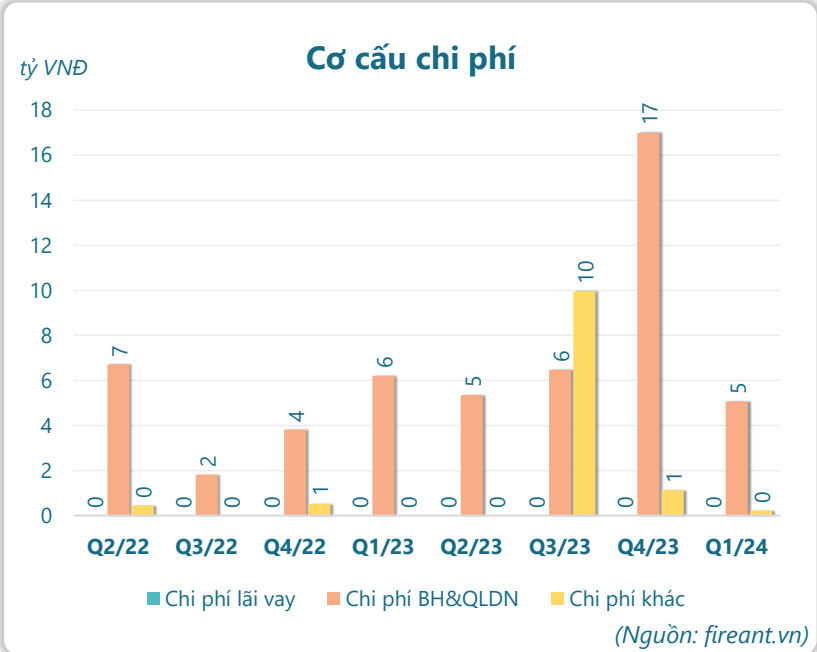
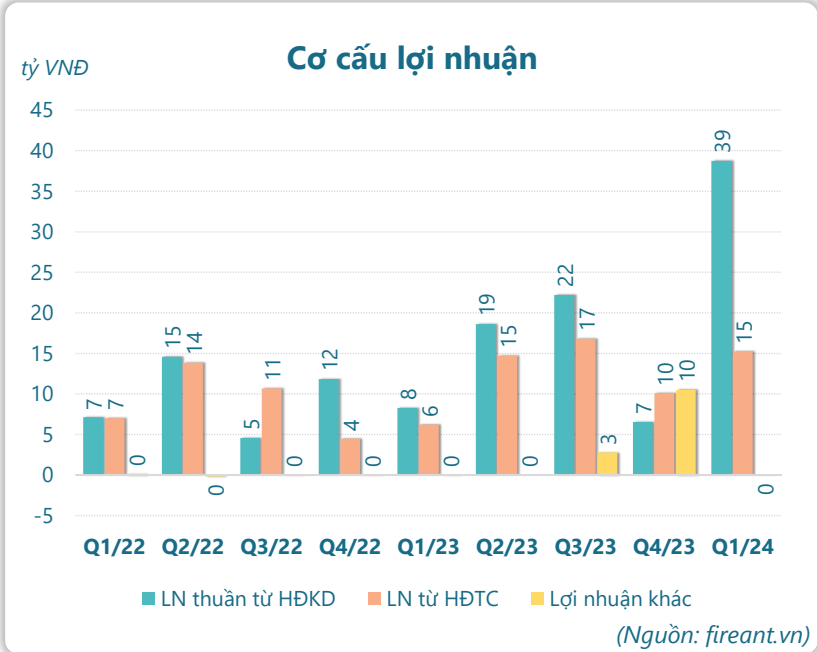
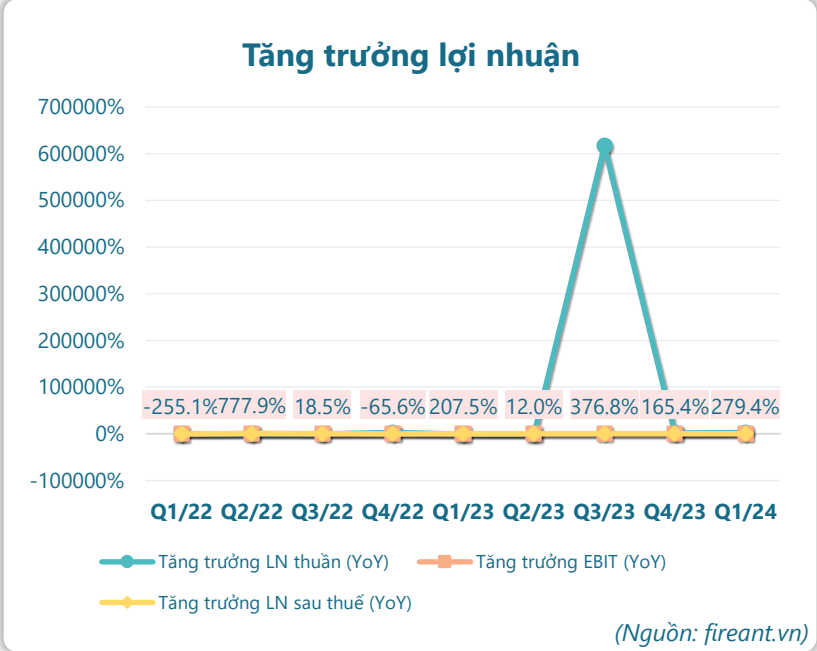
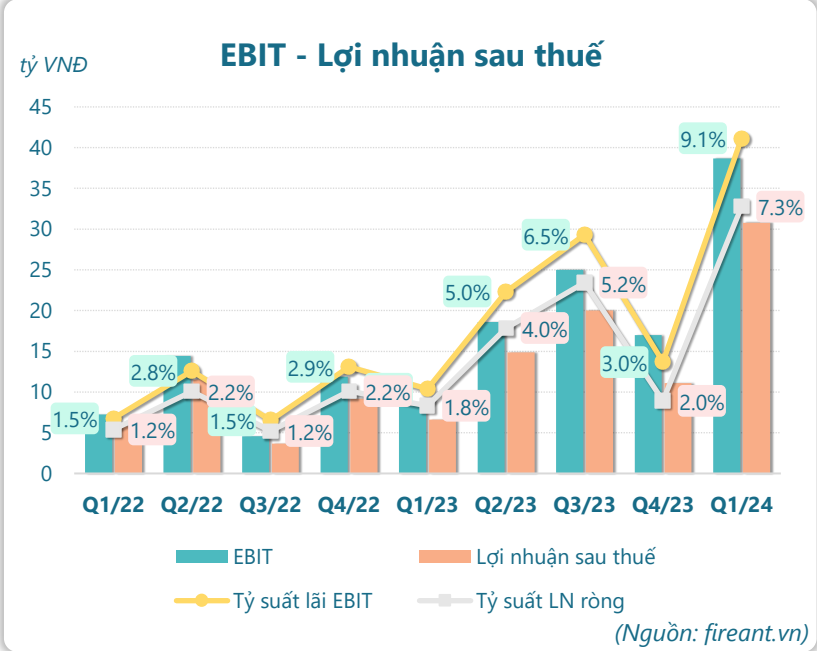
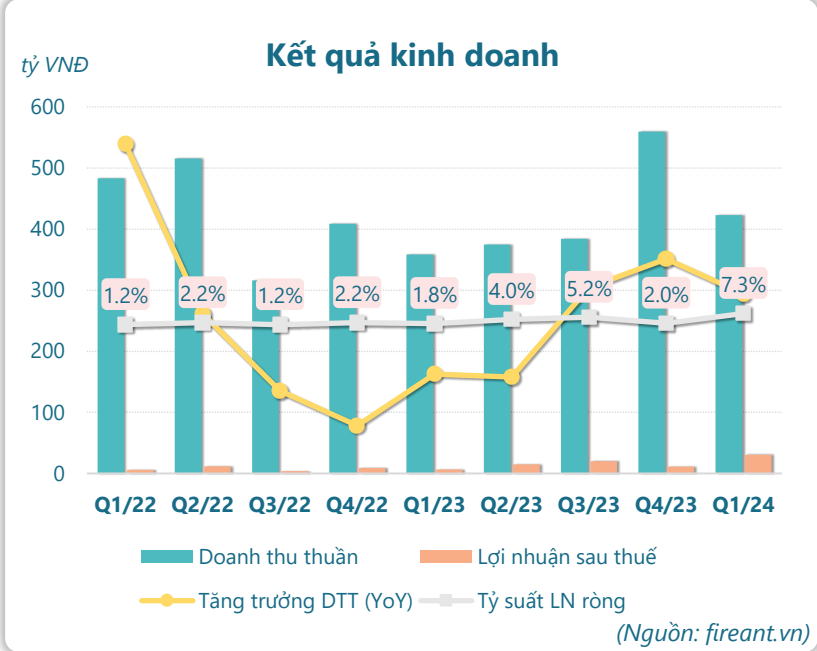


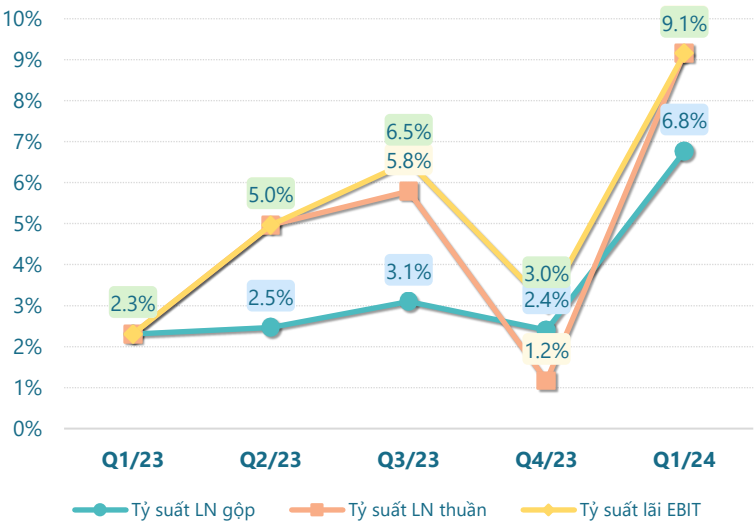
Ngày	12,800 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0.8%	2.4%	-0.8%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	9,493 - 14,000
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	512
Số lượng CPLH (CP)	40,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	10,110
Sở hữu nước ngoài	0.4%
Beta	1.18
EPS	1,918
P/E	6.7



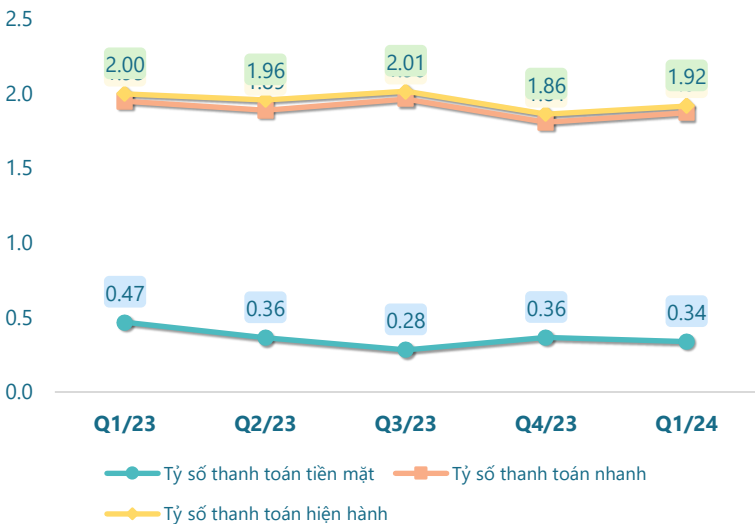


Tỷ suất lợi nhuận



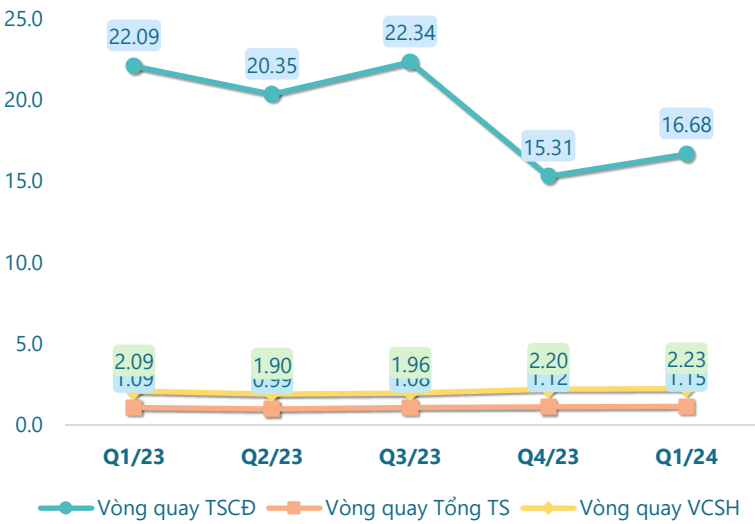
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



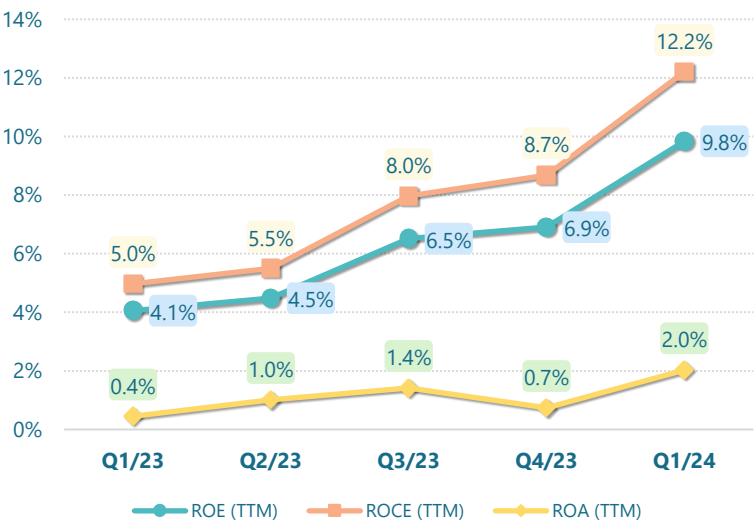
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



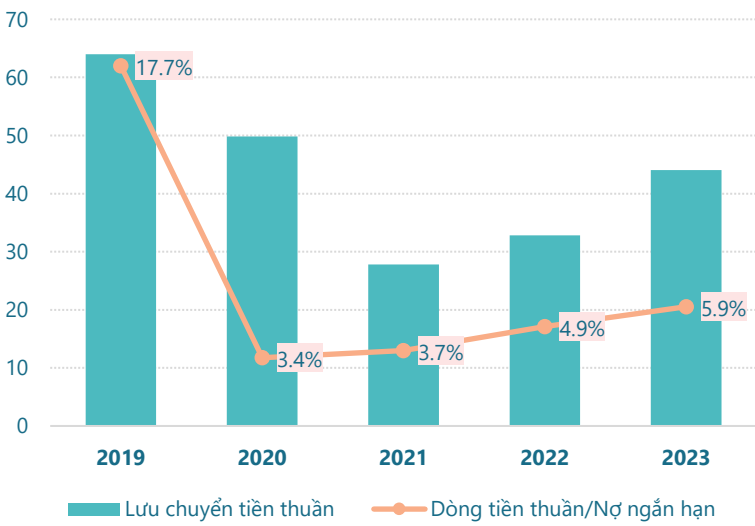
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



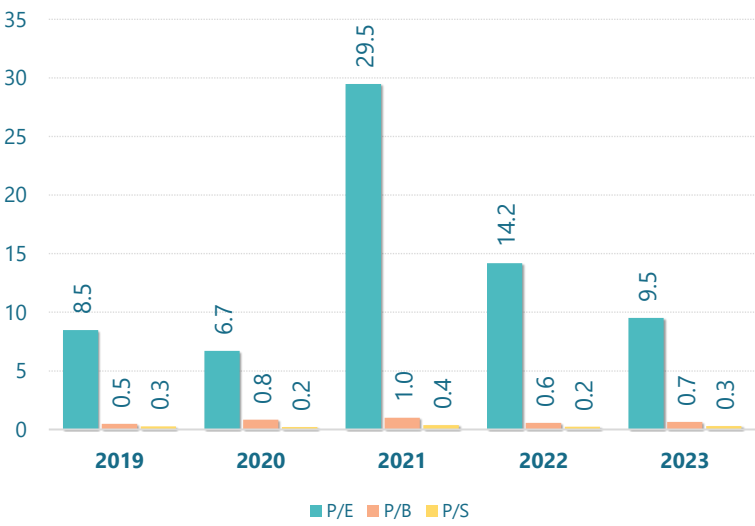
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)